

Số: 43 /KH-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 23 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phối hợp liên ngành phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2023-2030

Căn cứ Kế hoạch phối hợp liên ngành số 411/KHLN/TE-MT-ATGT-C07-TCTDTT-TCPCTT-GDTC-HĐĐTƯ-ĐCT-BXH ngày 25/7/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Công An, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh về việc phối hợp liên ngành phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2022-2030;

Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021-2030;

Quyết định số 3699/QĐ-UBND, ngày 08/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021-2030;

Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Kế hoạch phối hợp liên ngành phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2023-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường trách nhiệm và sự phối hợp trong chỉ đạo, điều hành của các sở, ngành, đoàn thể có liên quan trong thực hiện công tác phòng chống đuối nước trẻ em, nhằm bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em và giảm tới mức thấp nhất tỷ lệ trẻ em bị tử vong và khuyết tật do đuối nước gây ra trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của mỗi cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật; sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, nhất là của cá nhân người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện đề xuất, triển khai các hoạt động phối hợp trong thực hiện công tác phòng chống đuối nước trẻ em. Gắn các hoạt động phối hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ tại cơ quan, đơn vị.

- Các hoạt động phải cụ thể, khả thi, bám sát nội dung nhiệm vụ được giao; thực hiện có trọng tâm, xác định thứ tự ưu tiên theo yêu cầu công tác hàng năm của các ngành.

- Bảo đảm tính thống nhất, thường xuyên và hiệu quả trong công tác phòng chống đuối nước trẻ em theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh các hoạt động phối hợp liên ngành nhằm giảm tới mức thấp nhất tỷ lệ trẻ em bị tử vong và khuyết tật do đuối nước gây ra.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Giảm 30% số trẻ em bị tử vong do đuối nước năm 2025 và 50% vào năm 2030.

b) 90% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em.

c) 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết và vận dụng được kiến thức, kỹ năng phòng, tránh đuối nước và kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2025 và 70% vào năm 2030.

d) 50% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 60% vào năm 2030.

đ) 80% ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2025 và 90% vào năm 2030; 100% trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; 10 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2025 và 20 xã, phường, thị trấn vào năm 2030.

e) 90% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh năm 2025 và 95% vào năm 2030.

g) 100% các cơ sở tổ chức bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước có huấn luyện viên, hướng dẫn viên dạy bơi, nhân viên cứu hộ đuối nước được tập huấn kiến thức nghiệp vụ chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền chứng nhận và đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị chuyên môn, vệ sinh, an toàn theo quy định của pháp luật.

h) 100% công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em.

i) 70% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em năm 2025 và 90% vào năm 2030.

k) 70% nhân viên y tế xã, phường, thị trấn, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2025 và 100% vào năm 2030.

l) Các huyện, thị xã, thành phố triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, dạy bơi an toàn cho trẻ em.

m) 100% huyện, thị xã, thành phố triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em và đuối nước trẻ em.

III. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức của các cấp, các ngành, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em, cộng đồng về phòng, chống đuối nước trẻ em (PCĐNTE)

Các sở, ngành, đoàn thể liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức cho cá nhân, gia đình và cộng đồng về PCĐNTE như sau:

- Xây dựng chiến lược truyền thông về phòng, chống đuối nước trẻ em. Xây dựng các sản phẩm truyền thông phòng, chống đuối nước trẻ em phù hợp với các đối tượng, điều kiện các vùng miền, với cộng đồng, trường học đặc biệt là trẻ em.

- Triển khai các chiến dịch truyền thông phòng, chống đuối nước trẻ em. Tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, truyền thông trực tiếp. Đặc biệt chú trọng tới việc tuyên truyền giáo dục về các vấn đề liên quan đến chính sách, pháp luật, các quy định của nhà nước về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại trường học, cộng đồng cho

cha mẹ, người chăm sóc trẻ, trẻ em về các nguy cơ đuối nước và biện pháp phòng tránh thông qua đội ngũ cán bộ, giáo viên, cộng tác viên làm công tác trẻ em, nhân viên y tế thôn bản, các cán bộ, các tổ chức quần chúng (đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân).

- Tổ chức các hội thảo bàn giải pháp, chia sẻ kinh nghiệm triển khai công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, kỹ năng sơ cấp cứu các trường hợp khi bị đuối nước cho cán bộ, giáo viên tại trường học, cộng tác viên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ tại cộng đồng.

- Lòng ghép tuyên truyền các kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em vào các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

2. Xây dựng môi trường an toàn loại bỏ nguy cơ gây đuối nước trẻ em

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em như sau:

- Rà soát các nguy cơ gây đuối nước cho trẻ em tại gia đình, trường học, cộng đồng.

- Triển khai các hoạt động can thiệp loại bỏ nguy cơ gây đuối nước trẻ em tại gia đình và cộng đồng để tạo môi trường an toàn ngăn không cho trẻ tiếp cận với môi trường nước nguy hiểm: cấm biển báo tại nơi nước sâu, nguy hiểm, rào ao, lấp các hồ nước, làm nắp cống...

- Triển khai xây dựng Ngôi nhà an toàn, trường học an toàn, cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và phòng, chống đuối nước trẻ em.

3. Triển khai hoạt động tư vấn, giáo dục, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước và kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em

- Rà soát và hoàn thiện tài liệu hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước dành cho trẻ em, cho hướng dẫn viên, giáo viên dạy kỹ năng cho trẻ em.

- Tổ chức tập huấn cho giảng viên nguồn, đội ngũ cán bộ nòng cốt về dạy kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước tại cấp huyện, cấp xã.

- Tổ chức tập huấn cho hướng dẫn viên, giáo viên, cộng tác viên, nhân viên cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, nhân viên cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em về các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường

nước cho trẻ em.

- Thí điểm và nhân rộng mô hình tổ chức các hoạt động hướng dẫn, tư vấn giáo dục cho trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em về các kiến thức kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

- Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, học sinh trong nhà trường.

4. Triển khai dạy bơi an toàn cho trẻ em

- Tổ chức đào tạo giảng viên nguồn, giáo viên nòng cốt về dạy bơi cho trẻ em tại cấp huyện, cấp xã.

- Tổ chức đào tạo hướng dẫn viên dạy bơi cho trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em.

- Kiện toàn hệ thống bể bơi, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước, khu du lịch có biển/hồ và các hoạt động đường thủy.

- Triển khai đánh giá mô hình dạy bơi cho trẻ em và tài liệu hóa và nhân rộng mô hình. Triển khai nhân rộng mô hình dạy bơi cho trẻ em tại trường học, cộng đồng, trung tâm văn hoá, thể thao, nhà thiếu nhi, khu dân cư. Giáo dục kỹ năng bơi an toàn cho học sinh trong nhà trường.

- Hằng năm phát động phong trào học bơi, dạy bơi trên toàn tỉnh đặc biệt là tại một số địa phương có tỷ lệ trẻ em bị đuối nước cao và có nhiều nguy cơ gây đuối nước trẻ em. Đặc biệt dạy bơi cho trẻ em trong dịp hè, hướng dẫn các đơn vị cơ sở tổ chức dạy bơi bảo đảm an toàn hiệu quả. Kiểm tra, đánh giá kết quả trẻ em học bơi theo quy định về tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi.

5. Triển khai giám sát trông giữ trẻ em

- Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về trông giữ giám sát trẻ em.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên mầm non về trông giữ giám sát trẻ em đặc biệt là trẻ em dưới 5 tuổi.

- Huy động trẻ em dưới 5 tuổi, đặc biệt là trẻ em dưới 3 được đến lớp mầm non.

- Tổ chức quản lý, giám sát trẻ em trong thời gian đi học và nghỉ hè. Triển khai bàn giao trẻ về nghỉ hè giữa nhà trường, chính quyền địa phương, gia đình. Xây dựng mô hình bàn giao trẻ em trong dịp hè giữa nhà trường, chính quyền, Đoàn Thanh niên CSHCM, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, chính quyền, Đoàn Thanh niên CSHCM, ngành Lao động

- Thương binh và Xã hội, Hội liên hiệp phụ nữ, các ngành đoàn thể và gia đình trong quản lý, giám sát trẻ em trong thời gian đi học và nghỉ hè.

- Tổ chức các hoạt động vui chơi, sinh hoạt cho trẻ em trong dịp hè.

6. Kiện toàn hệ thống cứu hộ, sơ cấp cứu phòng, chống đuối nước trẻ em

- rà soát hệ thống cứu hộ, sơ cấp cứu hiện có tại các ngành liên quan.

- rà soát và xây dựng tài liệu tập huấn cứu hộ, sơ cấp cứu cho giảng viên, tài liệu hướng dẫn kỹ năng cứu hộ cho cứu hộ viên.

- Kiện toàn đội ngũ cứu hộ và tập huấn cho đội ngũ cứu hộ viên.

- Tổ chức tập huấn về sơ cấp cứu, kỹ thuật cứu đuối cho cộng tác viên tại cộng đồng, cán bộ y tế thôn bản, cán bộ của các ban ngành đoàn thể tham gia công tác phòng chống đuối nước trẻ em tại cộng đồng.

- Triển khai mô hình đội cứu hộ phòng chống đuối nước trẻ em tại các bờ biển, hồ bơi công cộng, mô hình tổ tự quản trật tự an toàn giao thông đường thủy và đánh giá làm cơ sở nhân rộng mô hình.

7. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống đuối nước trẻ em

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ các ngành, các tổ chức về công tác phòng, chống đuối nước trẻ em theo trách nhiệm của các ngành.

- Tổ chức hướng dẫn cho các chủ cảng, bến, chủ phương tiện về việc chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy.

8. Thực thi các quy định an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em, đặc biệt khi tham gia giao thông đường thủy

- rà soát, kiến nghị chỉnh sửa, và thực hiện các văn bản, quy định có liên quan đến phòng chống đuối nước trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của các ngành được giao.

- Hướng dẫn thực hiện các quy định an toàn tại các phương tiện đường thủy, các bến tàu.

- Thực thi các quy định về chất lượng phương tiện chuyên chở hành khách bằng đường thủy, quy định về tàu/thuyền chở khách đúng trọng tải quy định, việc mặc áo phao khi đi thuyền đò, không uống rượu, bia khi lái thuyền/đò hay ở những sông hồ lớn, qui định cấp phép giám sát cho các đơn vị, địa điểm du lịch, bể bơi, quy định trẻ em khi đi bơi, tắm tại bể bơi, sông, hồ, biển phải có người lớn đi kèm và có áo phao phù hợp với lứa tuổi.

- Hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị nổi khi tham gia giao thông đường thủy, khi tham gia các hoạt vui chơi trong môi trường nước, các trang thiết bị dạy bơi cho trẻ em.

- Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Triển khai cuộc vận động trẻ em đi tàu, thuyền (đò) mặc áo phao hoặc cặp phao cứu sinh; cấp phát miễn phí dụng cụ nổi cứu sinh cho các học sinh nghèo tại một số địa phương.

- Thành lập các đội cứu hộ tại các bến bãi, bờ biển và tập huấn cứu đuối, cứu hộ, tổ chức tuần tra, kiểm tra, tổ chức sinh hoạt về phòng, chống đuối nước trẻ em trong các câu lạc bộ Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Chữ thập đỏ.

- Triển khai các quy định, các chính sách về phòng, chống đuối nước trẻ em ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc các hộ gia đình nghèo, cận nghèo trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương.

9. Triển khai các hoạt động phòng, chống đuối nước trong thiên tai, bão lũ

- Triển khai tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em trong thiên tai bão lũ.

- Tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em trong thiên tai bão lũ cho các cán bộ cơ sở, cha mẹ, người chăm sóc trẻ, trẻ em tại các vùng thiên tai, bão, lũ.

- Xây dựng kế hoạch ứng phó với thiên tai và triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão, lũ.

10. Triển khai các hoạt động phối hợp liên ngành phòng, chống đuối nước trẻ em

- Kiện toàn và duy trì mạng lưới phối hợp liên ngành phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Phân công trách nhiệm cụ thể các ngành, các tổ chức tham gia triển khai công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức các hội thảo liên ngành chia sẻ kết quả và kinh nghiệm triển khai công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Định kỳ tổ chức các cuộc họp giao ban liên ngành, các cuộc họp mạng lưới phòng, chống đuối nước trẻ em.

11. Triển khai công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát các quy định an toàn

về phòng chống đuối nước trẻ em và nghiên cứu thu thập thông tin số liệu về phòng, chống đuối nước trẻ em

- Triển khai giám sát thường xuyên công tác phòng, chống đuối nước trẻ em tại các địa phương, các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em, việc thực hiện các quy định an toàn giao thông đường thủy. Tổ chức kiểm tra các phương tiện vận chuyển khách, bến bãi về việc thực hiện các quy định an toàn. Tổ chức kiểm tra các bể bơi, hồ bơi, vui chơi dưới nước cho trẻ em. Tổ chức kiểm tra giám sát liên ngành về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Triển khai hệ thống giám sát điểm đuối nước tại một số địa phương triển khai mô hình, lựa chọn các địa bàn có nguy cơ đuối nước trẻ em cao.

- Thu thập thông tin số liệu về tình hình đuối nước trẻ em.

IV. CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG ĐUỐI NƯỚC TRẺ EM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em đặc biệt tập trung phòng, chống đuối nước cho trẻ em.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cha mẹ, người chăm sóc trẻ, cộng đồng về phòng, chống đuối nước cho trẻ em. Nâng cao kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em, đặc biệt là kỹ năng phòng chống đuối nước trẻ em, an toàn trong môi trường nước và bơi an toàn cho trẻ em.

3. Củng cố và nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan về công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

4. Rà soát, kiến nghị đề xuất chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống luật pháp, chính sách về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, phòng chống đuối nước trẻ em. Tăng cường thu thập thông tin, số liệu về tình hình đuối nước trẻ em.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về phòng chống đuối nước trẻ em, kịp thời phát hiện và loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước trẻ em. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cấp chính quyền, cơ quan, tổ chức, người đứng đầu trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em. Xử lý nghiêm trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan trong các vụ việc gây đuối nước trẻ em, đặc biệt các vụ việc trẻ em tử vong đuối nước.

6. Tăng cường phối hợp liên ngành và hợp tác quốc tế, vận động các tổ chức xã hội, cộng đồng, doanh nghiệp tham gia trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em. Huy động sự tham gia của cộng đồng, gia đình trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em bằng việc áp dụng các quy định, quy trình, các tiêu chuẩn, tiêu chí

an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại gia đình, trường học, cộng đồng, hướng dẫn về kỹ năng an toàn trong môi trường nước, dạy bơi an toàn cho trẻ em.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thi hành

a) Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là đầu mối điều phối công tác phòng, chống đuối nước trẻ em và điều phối thực hiện kế hoạch liên ngành.

- Chủ trì triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống đuối nước trẻ em bao gồm: Triển khai chiến dịch truyền thông phòng, chống đuối nước vào những tháng trước khi học sinh nghỉ hè; Xây dựng và chia sẻ tài liệu truyền thông phòng chống đuối nước trẻ em; Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hướng dẫn thực hiện tư vấn, hướng dẫn, giáo dục phòng, chống đuối nước trẻ em và kỹ năng an toàn trong môi trường nước theo chỉ đạo của Trung ương. Triển khai các chính sách hỗ trợ phòng, chống đuối nước trẻ em ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc các hộ gia đình nghèo, cận nghèo trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương.

- Triển khai xây dựng Ngôi nhà an toàn (90% ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2030), phối hợp với các ngành triển khai xây dựng trường học an toàn, cộng đồng an toàn.

- Phối hợp triển khai các hoạt động dạy bơi và kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại cộng đồng.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh Đoàn chỉ đạo cơ sở tổ chức quản lý học sinh nghỉ hè, tổ chức các hoạt động vui chơi lành mạnh an toàn cho trẻ em trong dịp hè.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện giám sát các hoạt động giám sát liên ngành về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thu thập thông tin số liệu về tình hình đuối nước trẻ em, số liệu tử vong do đuối nước trẻ em theo Thông tư 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 về ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em.

b) Sở Y tế

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu ban hành mới các văn bản

quy phạm pháp luật về phòng, chống tai nạn thương tích trong đó có phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và huy động cộng đồng tham gia thực hiện phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Nâng cao năng lực hệ thống chăm sóc chấn thương trước viện đảm bảo sơ cứu, cấp cứu kịp thời các trường hợp đuối nước trẻ em.

- Tập huấn nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em cho cán bộ y tế tại các tuyến.

- Nhân rộng mô hình xây dựng Cộng đồng an toàn - phòng chống tai nạn thương tích.

- Tăng cường chất lượng thu thập dữ liệu mắc và tử vong do tai nạn thương tích tại các cơ sở y tế, trong đó có tai nạn thương tích và đuối nước trẻ em.

- Triển khai hệ thống giám sát điểm đuối nước tại một số địa bàn có nguy cơ cao theo hướng dẫn của Trung ương.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường chỉ đạo, triển khai hiệu quả việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước trẻ em và kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức để các em biết và tuân thủ các quy định về phòng, chống đuối nước, nhất là tại các địa điểm tiềm ẩn nguy cơ đuối nước bảo đảm an toàn cho bản thân.

- Đẩy mạnh phong trào dạy bơi an toàn cho học sinh trong trường học; giáo dục kỹ năng bơi an toàn cho học sinh.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình để quản lý, giám sát học sinh trong thời gian nghỉ học, nghỉ hè để bảo đảm an toàn, phòng, chống đuối nước. Phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn thành niên công sản Hồ Chí Minh tổ chức bàn giao học sinh về nghỉ hè tại cộng đồng.

d) Sở Văn hoá và Thể thao

- Triển khai công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong các hoạt động và thiết chế văn hóa, thể thao; Hướng dẫn và phổ biến các tài liệu, hướng dẫn dạy bơi,

an toàn khi bơi; Tăng cường công tác tuyên truyền đẩy mạnh tập luyện môn bơi phòng chống đuối nước trẻ em.

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, huấn luyện viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên, nhân viên cứu hộ về phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, hướng dẫn các cơ sở, tổ chức hoạt động bơi, lặn thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng hệ thống xử lý nước bể bơi, hồ bơi; khuyến khích các cơ sở dịch vụ thể thao có bể bơi hỗ trợ các lớp dạy bơi an toàn cho trẻ em; Hướng dẫn quản lý các loại hình bể bơi đơn giản phù hợp với thực tiễn khi triển khai công tác dạy bơi phòng chống đuối nước trẻ em ở các địa phương; Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Triển khai khung chương trình tập huấn chuyên môn về cứu hộ đuối nước cho nhân viên cứu hộ đuối nước, hướng dẫn viên dạy bơi. Kiện toàn đội ngũ cứu hộ tại các bể bơi.

- Triển khai hướng dẫn các tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi an toàn theo chỉ đạo của Trung ương. Vận động, đề cao trách nhiệm của gia đình trong việc trông giữ, giám sát trẻ em về nguy cơ và kỹ năng phòng chống đuối nước, chủ động đưa con đi học bơi và học kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

- Tổ chức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao dành cho trẻ em nhằm giảm thiểu tình trạng đuối nước trẻ em.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở dịch vụ dạy bơi và hoạt động luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi giải trí dưới nước.

đ) Sở Du lịch

Triển khai các hoạt động phòng chống đuối nước trẻ em trong lĩnh vực quản lý như: Tăng cường công tác tuần tra, cứu hộ, cứu nạn tại các bãi biển, lưu ý cấm còi, biển báo tại các vùng nước xoáy nhằm phát hiện và ứng cứu kịp thời các tai nạn thương tích có thể xảy ra; Rà soát, kiểm tra các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch có hồ bơi, kinh doanh phương tiện vận chuyển hành khách du lịch đường thủy đảm bảo đầy đủ quy định an toàn cho người sử dụng; Thông tin, cảnh báo cho du khách về các địa điểm nguy cơ xảy ra đuối nước.

e) Công an tỉnh

- Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát tuyến đường thủy nội địa, xử lý

nghiêm các hành vi vi phạm, tập trung giải quyết những vấn đề nổi cộm, phức tạp về trật tự an toàn giao thông, đảm bảo cho người dân đặc biệt là trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy nội địa an toàn.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các đơn vị chức năng quản lý nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa, kiến nghị quản lý chặt chẽ phương tiện thủy thô sơ, phương tiện thủy hoạt động phục vụ gia đình để phòng tránh tai nạn đuối nước.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công an cấp huyện, cấp xã và lực lượng bảo vệ an ninh trật tự tại cơ sở, lực lượng dân phòng chủ động rà soát khu vực, địa điểm có nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước (bãi biển, bãi tắm, sông, hồ ao, giếng, hố sâu có nước, khu vực nước sâu, nguy hiểm, công trình chứa nước ...) để đề xuất Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành các biện pháp phòng ngừa phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của địa phương (một số biện pháp cụ thể như: làm rào chắn, biển cảnh báo, biển cấm, biển cảnh giới, lập chốt canh, tổ chức lực lượng ứng cứu nhanh tại các bãi tắm...); Chỉ đạo các lực lượng: Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu hộ cứu nạn, Cảnh sát Giao thông, Cảnh sát cơ động, Công an cấp huyện, cấp xã, lực lượng Bảo vệ an ninh trật tự tại cơ sở, lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành tổ chức thường trực, ứng trực lực lượng, phương tiện phù hợp để sẵn sàng tham gia cứu nạn, cứu hộ đuối nước khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở việc tổ chức thực hiện, kiên quyết xử lý các trường hợp cố tình vi phạm hoặc không làm hết trách nhiệm trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em, trường hợp gây hậu quả phải xem xét khởi tố, truy cứu trách nhiệm hình sự theo đúng quy định của pháp luật.

g) Sở Giao thông Vận tải

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường thủy, đuối nước cho trẻ em.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành Giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước trẻ em do giao thông đường thủy.

- Hướng dẫn thực hiện các quy định an toàn các phương tiện đường thủy, các bến đò vận chuyển khách ngang sông, các bến khách.

- Thực hiện rà soát các công trình cầu, cống, hành lang bảo vệ tại các công trình thi công về giao thông đảm bảo an toàn phòng chống đuối nước trẻ em.

- Chỉ đạo các lực lượng Thanh tra giao thông đường thủy, Cảnh vụ đường thủy nội địa tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đặc biệt chú ý đến việc đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy nội địa. Tổ chức kiểm tra các phương tiện vận chuyển khách, bến bãi về việc thực hiện các quy định an toàn.

h) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch ứng phó với thiên tai và triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão, lũ;

- Triển khai tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em trong thiên tai.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức của ngành về lồng ghép công tác phòng chống đuối nước trẻ em trong thiên tai, bão lũ.

i) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chỉ đạo, kiến nghị các doanh nghiệp liên quan khẩn trương thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác tài nguyên theo quy định đồng thời tăng cường công tác tuần tra, bảo vệ, lắp đặt camera giám sát, kịp thời phát hiện người dân tự ý vào khu vực mỏ để nhắc nhở, yêu cầu người dân ra khỏi khu vực không an toàn.

k) Sở Xây dựng

Rà soát tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em ở công trình xây dựng; chỉ đạo san lấp kịp thời các hố, ao vũng ... do các công trình xây dựng tạo ra.

l) Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, năng lực cho cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi, phụ huynh học sinh, người chăm sóc trẻ em về công tác phòng, chống đuối nước ở trẻ em qua các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, các kênh thông tin của tổ chức Đoàn, Hội, Đội.

- Phát huy các đội, nhóm thanh niên tình nguyện, Đội Tuyên truyền măng non, phát thanh măng non tuyên truyền, hướng dẫn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em; tổ chức sân chơi tuyên truyền phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Chỉ đạo tổ chức các lớp dạy bơi miễn phí hoặc giảm phí cho trẻ em tham gia học bơi tại các cung, nhà thiếu nhi, trung tâm hoạt động thiếu nhi.

- Phối hợp với ngành giáo dục triển khai công tác tiếp nhận trẻ khi kết thúc năm học về sinh hoạt hè tại địa phương và bàn giao trẻ trở lại nhà trường sau hè. Phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, ngành Giáo dục và Đào tạo tăng cường quản lý trẻ em trong dịp hè.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, vận động nguồn lực xã hội hóa xây dựng và trao tặng bể bơi thông minh, bể bơi cố định cho các trường học và địa phương phục vụ việc dạy bơi, phòng chống đuối nước cho trẻ em.

- Lòng ghép nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em vào hoạt động của các Cung thiếu nhi, Nhà thiếu nhi, Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên; chủ trì, chỉ đạo tổ chức mô hình trại hè kỹ năng cho thiếu nhi tham gia.

m) Hội Nông dân tỉnh

- Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành tăng cường truyền thông, vận động cán bộ, hội viên nông dân nâng cao nhận thức, hướng dẫn trẻ em về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Đưa nội dung phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em, trong đó có nội dung phòng, chống đuối nước vào nội dung phổ biến, sinh hoạt định kỳ của chi Hội, tổ Hội tại các địa phương trong toàn tỉnh.

- Tham gia giám sát phản biện việc thực hiện các chính sách pháp luật về phòng chống đuối nước trẻ em.

- Đưa nội dung phòng, chống đuối nước trẻ em trong chương trình tập huấn cho cán bộ Hội chủ chốt các cấp, tuyên truyền viên cộng đồng, các ông bố có con dưới 16 tuổi trong triển khai thực hiện phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Chủ trì triển khai mô hình “Chi hội phòng, chống đuối nước trẻ em”; “Tổ Hội phòng chống đuối nước trẻ em”; Phối hợp xây dựng, nhân rộng mô hình “Ngôi nhà an toàn” phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; Tham gia xây dựng bể bơi, hồ bơi dạy bơi cho trẻ em, tham gia xây dựng bến đường thủy an toàn.

- Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em trên các cơ quan truyền thông của Hội trong tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, hội viên, nông dân và cộng đồng về các vấn đề liên quan đến chính sách, pháp luật, các quy định của nhà nước về phòng, chống đuối nước cho trẻ em.

n) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng chống đuối nước trẻ em trong các cấp Hội gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ lần thứ XII, XIII và các chương trình, đề án thực hiện nội dung “Vun đắp giá trị gia đình Việt Nam, xây dựng môi trường an toàn cho phụ nữ và trẻ em”.

- Tăng cường hoạt động nâng cao năng lực, truyền thông vận động cho cán bộ Hội các cấp, đặc biệt là cán bộ cấp cơ sở để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của

chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em. Chú trọng các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cha mẹ và gia đình trong công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Duy trì và nhân rộng, nâng cao chất lượng các mô hình hiệu quả hỗ trợ cha mẹ trong bảo vệ trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em hiện có tại địa phương như “Nhóm cha mẹ có con từ 0-8 tuổi”, “CLB xây dựng gia đình hạnh phúc”, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng.

- Xây dựng tài liệu truyền thông hướng dẫn thực hiện bảo vệ trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em trong tài liệu sinh hoạt hội viên, tài liệu tập huấn, truyền thông tại cộng đồng.

- Phát huy vai trò của các cấp hội trong thực hiện giám sát phản biện xã hội của tổ chức hội trong thực hiện Luật pháp, chính sách về bảo vệ trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em. Tham gia xây dựng chính sách pháp luật hỗ trợ phụ nữ bảo vệ trẻ em.

2. Cơ chế phối hợp thực hiện

a) Hình thức phối hợp

- Trao đổi trực tiếp, trao đổi bằng văn bản và các hình thức trao phù hợp (điện thoại, email,...).

- Tổ chức các cuộc họp, công tác liên ngành theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả.

- Các hình thức phối hợp khác do các cơ quan có liên quan thống nhất thực hiện.

b) Cơ chế phối hợp

Các sở, ngành, đoàn thể có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm của ngành; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch liên ngành; tham gia phối hợp, thực hiện và định kỳ 1 năm báo cáo kết quả thực hiện theo nhiệm vụ được phân công gửi về Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch phối hợp liên ngành phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2022-2030 được huy động từ các nguồn vốn (ngân sách Trung ương,

ngân sách địa phương, nguồn tài trợ, viện trợ Quốc tế, vốn huy động xã hội, cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác).

Căn cứ trách nhiệm được phân công trong Kế hoạch này, các sở, ngành, đoàn thể chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện và lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị các cơ quan phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Như phần V;
- UBND các huyện, Tx, TP;
- CVP.UBND tỉnh
- Lưu: VT, VX5. (2)

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Thông